

Tài liệu phục vụ sinh hoạt chi bộ hàng tháng

NHỮNG NỘI DUNG CHÍNH

Sinh hoạt chi bộ:

- Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh: Tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục
- Xây dựng, phát triển tỉnh Khánh Hòa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045
- Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng: Phản bác các quan điểm sai trái, thù địch về công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng

Thông tin tư liệu:

- Tin văn Khánh Hòa trong tháng
- Hoạt động đối ngoại của Đảng và Nhà nước ta năm 2021; phương hướng, nhiệm vụ năm 2022

Chính sách văn bản mới:

- Một số chính sách mới có hiệu lực từ tháng 02/2022

Chuyên mục Hỏi - Đáp

HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH

Tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục

Sinh thời Chủ tịch Hồ Chí Minh đặc biệt quan tâm đến sự phát triển giáo dục của đất nước. Theo Người, “một dân tộc dốt là một dân tộc yếu”; cả cuộc đời, Người chỉ có “một sự ham muốn, ham muốn tột bậc, là làm sao cho nước ta hoàn toàn độc lập... đồng bào ai cũng có cơm ăn áo mặc, ai cũng được học hành”.

Coi trọng tài và đức

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, giáo dục có một vị trí và vai trò vô cùng quan trọng. Người chỉ rõ nền giáo dục Việt Nam là nền giáo dục vì con người, có vai trò huấn luyện, bồi dưỡng, phát triển toàn diện con người Việt Nam mới xã hội chủ nghĩa. Nhiệm vụ của nền giáo dục là “phải phục tùng đường lối chính trị của Đảng và Chính phủ, gắn liền với sản xuất và đời sống của Nhân dân. Học phải đi đôi với hành, lý luận phải liên hệ với thực tế”. Giáo dục phải góp phần đào tạo ra được những người lao động mới. Đó là những người có lòng yêu nước nồng nàn, “trung với nước, hiếu với dân”, có đạo đức cách mạng trong sáng, có chí khí hăng hái vươn lên, không quản ngại khó khăn, gian khổ, hy sinh, có tinh thần gan dạ, dũng cảm, khiêm tốn, thật thà, cần cù, tiết kiệm, trong sạch, giản dị, có tri thức và sức khỏe để trở thành những người chủ tương lai của đất nước, “những người kế thừa xây dựng chủ nghĩa xã hội vừa hồng, vừa chuyên”.

Với một tầm nhìn thời đại và tư duy toàn cầu, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chỉ ra những mục tiêu của giáo dục là “đào tạo các em nên những người công dân hữu ích cho nước Việt Nam, phát triển toàn diện con người, thúc đẩy hoàn toàn những năng lực sẵn có của các em”. Học để làm việc, làm người, làm cán bộ. “Học để phụng sự đoàn thể, giai cấp và Nhân dân, Tổ quốc và nhân loại”; “học để sửa chữa tư tưởng”; “học để tu công đạo đức cách mạng”; “học để tin tưởng”...

Muốn đạt được những mục tiêu đó, nội dung giáo dục phải toàn diện, phù hợp với tính chất của trường học dưới chế độ mới; phù hợp với đặc điểm Việt

Sinh hoạt chi bộ

Nam trong bối cảnh chung của thế giới. Nội dung đó bao gồm cả văn hóa, chuyên môn nghề nghiệp, các ngành nghề liên quan trực tiếp tới công nghiệp, nông nghiệp, nông thôn, vùng dân tộc thiểu số và miền núi; các lĩnh vực an ninh, quốc phòng liên quan tới sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc...

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, trong giáo dục, kiến thức là rất cần thiết, nhưng Người cũng chỉ ra rằng, đạo đức đóng vai trò quan trọng không kém. Người khẳng định: “giải phóng cho dân tộc, giải phóng cho loài người là một công việc to tát mà tự mình không có đạo đức, không có căn bản... thì còn làm nổi việc gì?”.

Trong bức thư gửi giáo viên, học sinh, cán bộ và thanh niên ngày 31/10/1955, Chủ tịch Hồ Chí Minh căn dặn: “đối với đại học thì cần kết hợp lý luận khoa học với thực hành, ra sức học tập lý luận và khoa học tiên tiến của các nước bạn, kết hợp với thực tiễn của nước ta, để thiết thực giúp ích cho công cuộc xây dựng nước nhà. Trung học thì cần đảm bảo cho học trò những tri thức phổ thông chắc chắn, thiết thực, thích hợp với nhu cầu và tiền đề xây dựng nước nhà, bỏ những phần nào không cần thiết cho đời sống thực tế. Tiểu học thì cần giáo dục các cháu thiếu nhi: yêu Tổ quốc, yêu Nhân dân, yêu lao động, yêu khoa học, trọng của công”.

Đổi mới về phương pháp dạy và học

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, dạy học nhằm phát triển trí tuệ, phát huy tính chủ động, sáng tạo của người học. Trong giáo dục, người học bao giờ cũng là trung tâm, Hồ Chí Minh luôn lưu ý những người dạy, những nhà giáo phải chú ý tới đặc điểm của đối tượng, phải “đóng giày theo chân”, không phải “khoét chân cho vừa giày”. Điều này đòi hỏi người thầy phải bám sát, hiểu rõ đặc điểm đối tượng người học, từ đó có phương pháp dạy phù hợp nhằm đảm bảo tính vừa sức. Người nhiều lần bày tỏ quan điểm chống lại cách dạy, cách học không hướng vào sự phát triển của người học, không kích thích sự suy nghĩ trong học tập. Người yêu cầu phải tránh lối dạy nhồi sọ. Người thầy cần phải có phương pháp dạy sao cho phát huy tốt tính chủ động, sáng tạo của người học. Cần phải thực hành dân chủ trong giáo dục. Đối với mọi vấn đề “thầy và trò cùng nhau thảo luận, ai

có ý kiến gì đều thật thà phát biểu. Điều gì chưa thông suốt, thì hỏi, bàn cho thông suốt”. Đây là quan điểm mới trái ngược với phương pháp giáo dục nhồi sọ, áp đặt của chế độ thực dân, phong kiến.

Hồ Chí Minh rất chú trọng đến tính thiết thực của việc dạy. Người nhiều lần nhắc nhở phải tránh lối dạy học ôm đồm, chạy theo số lượng, chạy theo thành tích, vừa không đạt hiệu quả đặt ra, vừa gây tốn kém, lãng phí cả về thời gian, công sức và tiền của. Người cho rằng giáo dục phải bảo đảm tính vừa sức, phải căn cứ vào đặc điểm của đối tượng, trình độ, năng lực và tâm lý người học, không nên tham nhiều sẽ tạo tâm lý chán nản, không hứng thú trong học tập, vì thế sẽ không phát triển trí tuệ, phát huy tính chủ động, sáng tạo của người học.

Trong toàn bộ di sản tư tưởng giáo dục của Chủ tịch Hồ Chí Minh, tư tưởng về tự học, đặc biệt là tấm gương mẫu mực tự học và học suốt đời của Người là bài học vô cùng quý giá đối với các thế hệ người Việt Nam, vấn đề cơ bản nhất, nổi bật nhất là vấn đề xây dựng và hoàn thiện con người thông qua hoạt động giáo dục và tự giáo dục.

Học tập là công việc đòi hỏi mỗi người phải luôn tự trau dồi kiến thức của mình qua nhiều hình thức học tập đa dạng, học mọi nơi, mọi lúc. Hồ Chí Minh lưu ý: “học ở trường, học ở sách vở, học lẫn nhau và học Nhân dân, không học Nhân dân là một thiếu sót lớn”. Với Người học tập là một công việc suốt đời, là một nhiệm vụ cách mạng. Xã hội ngày càng phát triển, công việc ngày càng nhiều, máy móc ngày càng tinh xảo, để không lạc hậu, không bị đào thải, phải không ngừng học tập. Người khẳng định “học không bao giờ cùng. Học mãi để tiến bộ mãi. Càng tiến bộ, càng thấy phải học thêm”. Sự học là vô cùng vì “dừng lại là lùi bước, là lạc hậu, mình tự đào thải mình trước”.

Đề cao vai trò của đội ngũ thầy cô giáo

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, mỗi thầy giáo, cô giáo phải là những người chiến sĩ trên mặt trận giáo dục. Người luôn có sự tin tưởng và mong muốn các thế hệ học sinh không ngừng cố gắng học tập, rèn luyện tốt để mai sau trở thành những người có ích cho Tổ quốc.

Sinh hoạt chi bộ

Người luôn nhắc nhở các nhà giáo và cán bộ quản lý phải thanh liêm, trung thực, biết đặt lợi ích của đất nước, của nhà trường lên trên lợi ích cá nhân: “cô giáo, thầy giáo trong chế độ ta cần phải góp phần vào công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội. Phải có chí khí cao thượng, phải “tiên ưu hậu lạc” nghĩa là khó khăn thì phải chịu trước thiên hạ, sung sướng thì hưởng sau thiên hạ. Đây là đạo đức cách mạng” và “thầy và trò phải luôn luôn nâng cao tinh thần yêu Tổ quốc, yêu chủ nghĩa xã hội, tăng cường tình cảm cách mạng đối với công nông, tuyệt đối trung thành với sự nghiệp cách mạng, triệt để tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, sẵn sàng nhận bất kỳ nhiệm vụ nào mà Đảng và Nhân dân giao cho”...

Bên cạnh việc nêu lên những điều mà nhà giáo phải làm cho tốt, Người còn dặn dò các thầy, cô giáo và cán bộ quản lý không được đánh mất phẩm chất của mình, dù hoàn cảnh nào cũng phải là tấm gương cho học sinh noi theo, tránh thái độ thờ ơ đối với xã hội, xa rời đời sống thực tế, lười biếng trong học tập và nâng cao trình độ; thái độ kèn cựa địa vị, xem nhẹ công việc của mình, thiếu tinh thần xây dựng tập thể... và quyết tâm: “dù khó khăn đến đâu cũng phải tiếp tục thi đua dạy tốt và học tốt”.

Những quan điểm sáng tạo, tấm gương về tự học và học tập suốt đời và đổi mới về giáo dục của Hồ Chí Minh chính là nền tảng tư tưởng cho việc thực hiện công cuộc đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục của Đảng và Nhà nước ta trong 35 năm đổi mới và tiếp tục được khẳng định tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng. Xây dựng con người Việt Nam trong giai đoạn cách mạng mới có tinh thần yêu nước, ý chí tự cường dân tộc, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc và khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc, phấn đấu vì độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội.

XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN TỈNH KHÁNH HÒA ĐẾN NĂM 2030, TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2045

Ngày 28/01/2022, Bộ Chính trị ban hành Nghị quyết số 09-NQ/TW về xây dựng, phát triển tỉnh Khánh Hòa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, **Bản tin Thông tin nội bộ** xin trân trọng giới thiệu toàn văn Nghị quyết:

I- TÌNH HÌNH VÀ NGUYÊN NHÂN

Sau gần 10 năm thực hiện Kết luận số 53-KL/TW, ngày 24/12/2012 của Bộ Chính trị khoá XI về xây dựng, phát triển tỉnh Khánh Hòa đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030, Khánh Hòa đã khai thác và phát huy tương đối tốt các tiềm năng, lợi thế, nhất là lợi thế về biển cho phát triển kinh tế - xã hội. Kinh tế tăng trưởng khá, giai đoạn 2012 - 2019 đạt mức bình quân hơn 7,32%/năm. Năm 2019, quy mô nền kinh tế tăng 1,76 lần so với năm 2011; tổng sản phẩm bình quân đầu người đạt mức 70,07 triệu đồng, tăng 2,3 lần so với năm 2011; thu ngân sách tăng nhanh, bảo đảm tự cân đối ngân sách địa phương và có điều tiết về Trung ương. Kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, nhất là hạ tầng giao thông được chú trọng đầu tư, nâng cấp. Hệ thống đô thị ven biển được hình thành tương đối hiện đại. Khu kinh tế Vân Phong từng bước tác động tích cực đến phát triển kinh tế của tỉnh và vùng. Du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn. Khánh Hòa là trung tâm du lịch biển quốc gia, có thương hiệu quốc tế; từng bước trở thành một cực tăng trưởng trong khu vực.

Phát triển văn hóa, giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ, công tác dân tộc, tôn giáo, an sinh xã hội, chăm sóc và bảo vệ sức khỏe người dân đạt được nhiều tiến bộ. Tỷ lệ hộ nghèo đạt mức thấp; đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân ngày càng được nâng cao. Bảo vệ môi trường, ứng phó với thiên tai và thích ứng với biến đổi khí hậu đạt được nhiều kết quả tích cực. Phát triển kinh tế - xã hội được kết hợp chặt chẽ với tăng cường củng cố quốc phòng, an ninh; chủ quyền biển, đảo của Tổ quốc được bảo vệ vững chắc. Công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị được quan tâm; hoạt động của bộ máy hành chính được đổi mới theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội có nhiều chuyển biến tích cực.

Tuy nhiên, tiềm năng, lợi thế của tỉnh chưa được khai thác hợp lý, phát huy hiệu quả, chưa tạo ra sự đột phá cho phát triển. Khánh Hòa chưa đạt được các tiêu chí để trở thành đô thị trực thuộc Trung ương; chưa thực sự trở thành đô thị hạt nhân, động lực phát triển, cửa ngõ chính ra Biển Đông của khu vực duyên hải Nam Trung Bộ và Tây Nguyên. Khu kinh tế Vân

Sinh hoạt chi bộ

Phong phát triển chưa tương xứng với tiềm năng, lợi thế. Quy mô kinh tế còn khá nhỏ, sức chống chịu không cao. Du lịch phát triển chưa bền vững. Kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, nhất là hạ tầng giao thông chưa đồng bộ. Phát triển và quản lý đô thị còn nhiều bất cập. Kết quả hợp tác, liên kết với các địa phương khu vực duyên hải Nam Trung Bộ và Tây Nguyên còn hạn chế.

Phát triển văn hóa - xã hội còn một số bất cập; chất lượng nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao chưa đáp ứng được yêu cầu; thu nhập bình quân đầu người thấp, chênh lệch phát triển trong nội tỉnh còn cao; nguy cơ tái nghèo cao, nhất là tại những huyện có đông đồng bào dân tộc thiểu số. Một số chỉ số về bảo vệ môi trường ở mức thấp; ứng phó với biến đổi khí hậu còn bị động. An ninh tuyến biên và một số địa bàn trọng điểm còn tiềm ẩn yếu tố phức tạp. Công tác cải cách hành chính chưa đáp ứng được yêu cầu. Công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị và quản lý nhà nước trên một số lĩnh vực, ở một số giai đoạn còn yếu kém và khuyết điểm lớn.

Hạn chế, yếu kém nêu trên là do: công tác quán triệt, triển khai thực hiện Kết luận số 53-KL/TW của một số bộ, ngành Trung ương và tỉnh Khánh Hòa chưa được quan tâm thường xuyên, còn thiếu chủ động, chưa sáng tạo, quyết liệt. Thiếu các cơ chế, chính sách đặc thù, nhất là về đầu tư, tài chính, ngân sách và phân cấp quản lý phù hợp để tạo ra động lực mới cho phát triển. Chất lượng quy hoạch chưa cao, thiếu sự liên kết, đồng bộ, thống nhất, thậm chí xung đột, mâu thuẫn, chồng chéo giữa các quy hoạch; thiếu kết nối chiến lược - quy hoạch - kế hoạch - đầu tư. Định hướng phát triển đô thị chưa rõ nét và thiếu giải pháp tổng thể để hiện thực hóa mục tiêu xây dựng tỉnh Khánh Hòa trở thành thành phố trực thuộc Trung ương. Vốn đầu tư cho kết cấu hạ tầng giao thông còn thấp, cơ cấu đầu tư chưa hợp lý, dàn trải, hiệu quả sử dụng chưa cao. Các nguồn lực, nhất là nguồn lực đất đai chưa được quản lý và sử dụng hiệu quả. Chưa có giải pháp mang tính đột phá để thu hút các nhà đầu tư chiến lược; chưa huy động hiệu quả nguồn vốn ngoài ngân sách đầu tư vào tỉnh. Công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị chưa được quan tâm đúng mức; trách nhiệm nêu gương của một số cán bộ chủ chốt còn hạn chế.

II- QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU

1. Quan điểm

- Xây dựng và phát triển Khánh Hòa trở thành thành phố trực thuộc Trung ương phù hợp với vị trí chiến lược đặc biệt quan trọng về kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, bảo vệ chủ quyền quốc gia về biển, đảo của Tổ quốc, trung tâm kết nối vùng, cửa ngõ chính ra Biển Đông của vùng Tây Nguyên và khu vực duyên hải Nam Trung Bộ là nhiệm vụ chính trị quan trọng, có ý nghĩa nhiều mặt của Đảng bộ, chính quyền, Nhân dân tỉnh Khánh Hòa và cả nước.

- Xây dựng và phát triển tỉnh Khánh Hòa phải trên cơ sở bám sát các chủ trương, đường lối của Đảng về phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh, nhất là về phát triển bền vững kinh tế biển; phù hợp với quy hoạch tổng thể quốc gia và khu vực duyên hải Nam Trung Bộ. Khai thác và phát huy tối đa các tiềm năng, lợi thế cho phát triển với kinh tế biển là nền tảng; công nghiệp chế biến, chế tạo công nghệ cao, dịch vụ logistics, công nghiệp năng lượng, kinh tế số là đột phá; du lịch là ngành kinh tế mũi nhọn. Phát triển đột phá vùng ven biển; phát triển nhanh và bền vững vùng đồng bằng và miền núi.

- Xây dựng và phát triển tỉnh Khánh Hòa phải dựa trên cơ sở khai thác, sử dụng hiệu quả và bền vững tài nguyên thiên nhiên, nhất là tài nguyên biển; bảo vệ môi trường và chủ động thích ứng với biến đổi khí hậu; giữ gìn và phát huy các giá trị văn hóa, di sản truyền thống, lịch sử; phát triển kinh tế đi đôi với bảo vệ môi trường, bảo đảm tiến bộ và công bằng xã hội; giảm nghèo và nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân. Kết hợp chặt chẽ phát triển kinh tế - xã hội với bảo đảm quốc phòng, an ninh. Đẩy mạnh xây dựng và phát triển huyện đảo Trường Sa trở thành trung tâm kinh tế, văn hóa, xã hội trên biển của cả nước; là pháo đài vững chắc bảo vệ chủ quyền của Tổ quốc.

- Đặc biệt chú trọng công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện. Nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các cấp ủy, tổ chức đảng; hiệu lực, hiệu quả hoạt động của

Sinh hoạt chi bộ

các cấp chính quyền; tăng cường sức mạnh khối đại đoàn kết các dân tộc và phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội. Khơi dậy và phát huy mạnh mẽ truyền thống cách mạng, tinh thần chủ động, sáng tạo, ý thức tự lực, tự cường và khát vọng vươn lên của Nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

2. Mục tiêu đến năm 2030: Khánh Hòa là thành phố trực thuộc Trung ương trên cơ sở phát huy cao độ tiềm năng và lợi thế về biển, là đô thị thông minh, bền vững, bản sắc và kết nối quốc tế; là trung tâm dịch vụ, du lịch biển quốc tế; là một cực tăng trưởng, trung tâm của khu vực duyên hải Nam Trung Bộ, Tây Nguyên và cả nước về kinh tế biển, công nghiệp công nghệ cao, khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo, đào tạo nguồn nhân lực và chăm sóc sức khỏe chất lượng cao; là nơi Nhân dân có mức sống cao, hiền hòa và hạnh phúc; tổ chức đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện; quốc phòng, an ninh và chủ quyền biển, đảo được bảo đảm vững chắc.

3. Một số chỉ tiêu cụ thể

3.1. Giai đoạn 2021 - 2025

- Tăng trưởng GRDP đạt mức 7,1%/năm; tăng trưởng năng suất lao động đạt mức 6,1%/năm. Phân đầu thu ngân sách hằng năm đạt và vượt dự toán ngân sách Trung ương giao. Tổng huy động vốn đầu tư toàn xã hội đạt 354 nghìn tỉ đồng. Tỷ lệ nghèo đa chiều giảm từ 1 - 1,5%/năm.

- Đến năm 2025, GRDP bình quân đầu người đạt 104 triệu đồng/người. Tỷ lệ đô thị hóa đạt 65%. Có 81,5% số xã đạt chuẩn nông thôn mới, 40,2% số xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, 10,9% số xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu. Tỷ lệ lao động phi nông nghiệp đạt 77,97%; tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 85%, trong đó có bằng cấp, chứng chỉ đạt 31%. Tỷ lệ che phủ rừng đạt 46,5%; tỷ lệ sử dụng nước sạch, nước hợp vệ sinh của dân cư thành thị, dân cư nông thôn đạt 70%; tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt được thu gom là 90% và xử lý tại khu chôn lấp hợp vệ sinh hoặc tại các nhà máy đốt, nhà máy chế biến rác thải là 80%.

3.2. Giai đoạn 2026 - 2030

- Tăng trưởng GRDP đạt mức 8,8%/năm; tăng trưởng năng suất lao động đạt mức 7,8%/năm. Phân đầu thu ngân sách hằng năm đạt và vượt dự toán

Sinh hoạt chi bộ

ngân sách Trung ương giao, từng bước tăng dần tỉ lệ điều tiết về ngân sách Trung ương. Tổng huy động vốn đầu tư toàn xã hội đạt 664 nghìn tỉ đồng.

- Đến năm 2030, GRDP bình quân đầu người đạt 189 triệu đồng/người. Tỉ lệ đô thị hóa đạt 70%. Tỉ lệ lao động phi nông nghiệp đạt 81,91%. Tỉ lệ lao động qua đào tạo đạt 90%, trong đó có bằng cấp, chứng chỉ đạt 40%. Tỉ lệ che phủ rừng ổn định ở mức 46,5%; tỉ lệ sử dụng nước sạch, nước hợp vệ sinh của dân cư thành thị, dân cư nông thôn đạt 100%; tỉ lệ chất thải rắn sinh hoạt được thu gom là 100% và xử lý tại khu chôn lấp hợp vệ sinh hoặc tại các nhà máy đốt, nhà máy chế biến rác thải là 90%.

4. Tầm nhìn đến năm 2045: Khánh Hòa là đô thị thông minh, bền vững, bản sắc, ngang tầm khu vực Châu Á; là hình mẫu của sự gắn kết giữa phát triển kinh tế - xã hội với bảo đảm quốc phòng, an ninh; là thành phố đáng sống, nơi Nhân dân có mức sống cao, hiền hòa và hạnh phúc; tổ chức đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện; quốc phòng, an ninh và chủ quyền biển, đảo được bảo đảm vững chắc; là một trong những địa phương đi đầu trong bảo vệ môi trường và việc thực hiện phát thải khí nhà kính về mức không.

III- NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Thống nhất nhận thức, đổi mới tư duy trong xây dựng và phát triển tỉnh Khánh Hòa trở thành đô thị trực thuộc Trung ương

- Tập trung quán triệt, tuyên truyền, tạo sự thống nhất cao trong nhận thức ở tất cả các cấp, các ngành, cán bộ, đảng viên và Nhân dân trong tỉnh về vai trò, vị trí và tầm quan trọng của tỉnh Khánh Hòa trong phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, bảo vệ chủ quyền quốc gia về biển, đảo của Tổ quốc. Đổi mới tư duy phát triển, coi việc xây dựng Khánh Hòa trở thành thành phố trực thuộc Trung ương là mục tiêu, động lực và giải pháp đối với phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh khu vực Nam Trung Bộ, vùng Tây Nguyên và cả nước.

- Khơi dậy và phát huy mạnh mẽ truyền thống cách mạng, tinh thần chủ động, sáng tạo, ý thức tự lực, tự cường và khát vọng vươn lên của cán bộ, đảng viên và Nhân dân tỉnh Khánh Hòa vì mục tiêu xây dựng Khánh

Sinh hoạt chi bộ

Hòa trở thành thành phố trực thuộc Trung ương, là đô thị thông minh, bền vững, bản sắc, ngang tầm khu vực Châu Á; là hình mẫu của sự gắn kết giữa phát triển kinh tế - xã hội với bảo đảm quốc phòng, an ninh; là thành phố đáng sống của cả nước, khu vực và thế giới.

2. Xây dựng và thực hiện tốt công tác quy hoạch và quản lý quy hoạch, nhất là quy hoạch tỉnh Khánh Hòa thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050

- Quy hoạch tỉnh Khánh Hòa phải có tầm nhìn dài hạn, bảo đảm hiệu quả tổng thể, phù hợp với quy hoạch tổng thể quốc gia, quy hoạch sử dụng đất và quy hoạch không gian biển quốc gia, quy hoạch khu vực Nam Trung Bộ; có sự kết hợp chặt chẽ, hợp lý giữa bảo tồn và phát triển, giữa truyền thống và hiện đại, giữa thành thị và nông thôn; bảo tồn và phát huy bản sắc đô thị biển - đảo - sông - núi; giữ gìn bản sắc cộng đồng thân thiện, hiền hòa, thuần hậu; quy hoạch đô thị theo hướng thông minh, bền vững, bản sắc và kết nối quốc tế, bảo vệ môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu và nước biển dâng.

- Điều chỉnh không gian đô thị hợp lý, gắn với phát huy tiềm năng, thế mạnh của từng vùng, miền, địa phương. Trong đó, thành phố Nha Trang là đô thị hạt nhân; thành phố Cam Ranh là đô thị du lịch - logistics; huyện Cam Lâm trở thành đô thị sân bay hiện đại, sinh thái, đẳng cấp quốc tế; huyện Vạn Ninh trở thành đô thị du lịch biển cao cấp; thị xã Ninh Hòa là đô thị công nghiệp, huyện Diên Khánh là đô thị sinh thái, văn hóa truyền thống; huyện Khánh Sơn và Khánh Vĩnh là các tiểu đô thị sinh thái núi rừng; huyện Trường Sa là trung tâm kinh tế, văn hóa, xã hội trên biển của cả nước, là pháo đài vững chắc bảo vệ chủ quyền biển, đảo của Tổ quốc.

- Phát triển các vùng kinh tế - xã hội theo hướng: (1) Phát triển đột phá 3 vùng trọng điểm là Khu vực vịnh Vân Phong, thành phố Nha Trang, khu vực vịnh Cam Ranh. (2) Phát triển nhanh và bền vững vùng đồng bằng, có vai trò hỗ trợ các vùng trọng điểm. (3) Phát triển nhanh và bền vững vùng có đông đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, gắn với phát huy bản sắc văn hóa, giá trị tài nguyên bản địa, có vai trò bảo đảm an ninh môi trường sinh thái, an ninh nguồn nước, đại đoàn kết các dân tộc.

3. Đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng của tỉnh trên nền tảng của khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo, theo hướng đa dạng hóa, gia tăng giá trị và hiệu quả; kinh tế xanh, tuần hoàn

- Tăng cường nghiên cứu và ứng dụng khoa học công nghệ mới, nhất là những thành tựu của cách mạng công nghiệp lần thứ tư; đẩy mạnh chuyển đổi số; phân bổ và sử dụng hiệu quả các nguồn lực; thúc đẩy đổi mới sáng tạo; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, chuyển đổi mô hình tăng trưởng của tỉnh gắn với cơ cấu lại các ngành kinh tế theo hướng đa dạng hóa, gia tăng giá trị và hiệu quả; phát triển theo hướng kinh tế xanh, tuần hoàn.

- Tập trung phát triển ngành công nghiệp chế biến, chế tạo công nghệ cao, công nghiệp năng lượng thân thiện môi trường gắn với việc khai thác hợp lý, hiệu quả tiềm năng về tài nguyên, khoáng sản biển; ngành nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, theo hướng tăng cường liên kết theo chuỗi, nâng cao giá trị gia tăng gắn với xây dựng nông thôn mới; ngành dịch vụ, nhất là dịch vụ logistics theo hướng đa dạng, có hàm lượng tri thức và công nghệ cao; đa dạng hóa và nâng cao chất lượng các sản phẩm du lịch.

- Phát triển mạnh kinh tế biển theo hướng: (1) Dịch vụ, du lịch biển chất lượng cao. (2) Khu công nghiệp, khu kinh tế gắn với phát triển các khu đô thị ven biển; năng lượng tái tạo và các ngành kinh tế biển mới. (3) Nuôi trồng, khai thác, chế biến hải sản, nhất là nuôi biển công nghệ cao, thân thiện với môi trường. (4) Dịch vụ hậu cần nghề cá, cảng biển, vận tải biển - hàng không. (5) Kinh tế biển - đảo. (6) Thành lập Trung tâm nghiên cứu quốc gia về công nghệ đại dương.

4. Đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, nhất là hệ thống giao thông vận tải đồng bộ, hiện đại; hạ tầng công nghệ thông tin, hạ tầng số; làm cơ sở để Khánh Hòa phát huy vai trò là trung tâm kinh tế biển, cửa ngõ chính ra Biển Đông, có vai trò trung tâm kết nối vùng Tây Nguyên với duyên hải Nam Trung Bộ với các vùng, miền trong cả nước và quốc tế

- Phân đầu hoàn thành và đưa vào khai thác: (1) Dự án Hàm Đèo Cả. (2) Tuyến cao tốc Bắc - Nam phía Đông qua địa bàn tỉnh Khánh Hòa gồm

Sinh hoạt chi bộ

các đoạn: Vân Phong - Nha Trang; Nha Trang - Cam Lâm, Cam Lâm - Vĩnh Hảo. (3) Tuyến cao tốc Khánh Hòa - Buôn Ma Thuột (CT.24). Nâng cấp, duy tu, bảo trì 5 tuyến quốc lộ trên địa bàn tỉnh. Nghiên cứu chuyển đổi tuyến QL.1C thành đường địa phương. Đầu tư đường bộ ven biển từ Bãi Chùa đến ranh giới tỉnh Ninh Thuận; đường sắt tốc độ cao đoạn Thành phố Hồ Chí Minh - Nha Trang; đầu tư mở rộng Cảng hàng không quốc tế Cam Ranh. Phát triển hệ thống cảng khách thủy nội địa. Phát triển cảng biển loại I là cảng biển có quy mô lớn, như: Khu bến Bắc Vân Phong, Khu bến Nam Vân Phong, Khu bến Nha Trang, Khu bến Cam Ranh, Bến cảng huyện đảo Trường Sa. Đầu tư đồng bộ, hoàn chỉnh các công trình hạ tầng thiết yếu trong Khu kinh tế Vân Phong.

- Ưu tiên bố trí phù hợp các nguồn lực từ ngân sách nhà nước để dẫn dắt và thúc đẩy thu hút các nguồn lực ngoài nhà nước cho đầu tư phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng trên địa bàn, trong đó có các dự án đầu tư theo hình thức đối tác công tư. Chính phủ nghiên cứu giao cho tỉnh Khánh Hòa thẩm quyền triển khai một số dự án hạ tầng giao thông và hạ tầng khác bảo đảm chất lượng, tiến độ theo quy định.

- Nâng cấp, mở rộng các hệ thống cấp nước và xử lý nước thải tập trung quy mô lớn; đầu tư và nâng cấp hệ thống đê sông, đê biển, các công trình phòng, chống thiên tai và thích ứng với biến đổi khí hậu. Đầu tư mới, cải tạo các công trình thủy lợi đầu mối, phát triển thủy sản như hồ chứa nước và hệ thống dẫn nước Sông Chò 1, hồ chứa nước Sông Cạn, hồ chứa nước Sông Bung, dịch vụ hậu cần nghề cá, cảng cá động lực thuộc trung tâm nghề cá lớn, Trung tâm dịch vụ hậu cần nghề cá, cảng cá huyện đảo Trường Sa.

5. Tăng cường hợp tác, liên kết với các tỉnh trong khu vực Nam Trung Bộ, Tây Nguyên và các tỉnh, thành phố khác trong cả nước và quốc tế

- Đẩy mạnh liên kết phát triển khu vực Bắc Khánh Hòa - Nam Phú Yên và Đắk Lắk - Khánh Hòa, gắn với hành lang kinh tế Bắc - Nam và Đông - Tây. Lấy thành phố Nha Trang, Khu Kinh tế Vân Phong, thành phố Cam Ranh, Cảng hàng không quốc tế Cam Ranh và các trường đại học, viện nghiên cứu

có thể mạnh về kinh tế biển, y tế dự phòng, du lịch làm nền tảng để phối hợp, gắn kết với các địa phương trong và ngoài vùng, nhất là trong xúc tiến đầu tư và thương mại, kết nối du lịch, giáo dục và đào tạo, nghiên cứu khoa học, chuyển giao và ứng dụng công nghệ, huy động và phân bổ nguồn lực; đầu tư kết cấu hạ tầng, hỗ trợ phòng, chống dịch bệnh và chăm sóc sức khỏe.

- Tích cực, chủ động mở rộng, nâng tầm quan hệ của tỉnh với các địa phương nước ngoài, các tập đoàn kinh tế, tổ chức tài chính quốc tế nhằm phát huy tối đa nội lực, tiềm năng, lợi thế của tỉnh.

6. Thu hút và sử dụng hiệu quả các nguồn lực trên cơ sở đẩy mạnh cải cách hành chính; cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh; xây dựng cơ chế, chính sách đầu tư, tài chính và phân cấp quản lý đặc thù, phù hợp

- Xây dựng và phát triển chính quyền số, nâng cao chất lượng hoạt động của Trung tâm dịch vụ hành chính công trực tuyến; tập trung nâng cao thứ hạng các chỉ số quản trị phát triển địa phương; đổi mới phương thức và nâng cao hiệu quả hoạt động kinh tế đối ngoại, xúc tiến đầu tư; khuyến khích xã hội hóa các lĩnh vực văn hóa, xã hội.

- Xây dựng cơ chế, chính sách đầu tư, tài chính và phân cấp quản lý đặc thù, phù hợp để thu hút và sử dụng hiệu quả các nguồn lực, nhất là của khu vực kinh tế tư nhân thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn, phát triển Khu kinh tế Vân Phong trở thành động lực phát triển của tỉnh và khu vực Nam Trung Bộ; Cam Lâm trở thành đô thị sân bay hiện đại, sinh thái, đẳng cấp quốc tế, góp phần đưa Khánh Hòa sớm trở thành thành phố trực thuộc Trung ương; thực hiện tốt chủ trương kết hợp phát triển kinh tế - xã hội với bảo đảm quốc phòng, an ninh, chủ quyền biển, đảo, nhất là đối với huyện đảo Trường Sa và khu vực ảnh hưởng của khu căn cứ quân sự Cam Ranh.

- Sớm có chủ trương, cơ chế giải quyết các khó khăn, vướng mắc đối với các dự án ngoài ngân sách sau thanh tra, kiểm tra nhằm giải phóng nguồn lực xã hội, bảo đảm hài hòa lợi ích của Nhà nước, doanh nghiệp, người dân, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

7. Tập trung phát triển nguồn lực con người và khoa học - công nghệ, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao; nâng cao năng lực chăm sóc sức khỏe Nhân dân; gắn kết chặt chẽ phát triển kinh tế với phát triển văn hóa, bảo đảm tiến bộ và công bằng xã hội; thực hiện tốt chính sách dân tộc, tôn giáo

- Đổi mới mạnh mẽ, toàn diện giáo dục, đào tạo và dạy nghề; củng cố và nâng cao chất lượng đào tạo của các trường đại học đạt chuẩn khu vực và quốc tế; phát triển các khu công nghệ cao; đầu tư kết cấu hạ tầng trung tâm ứng dụng khoa học và công nghệ, trung tâm nông nghiệp công nghệ cao, vườn ươm công nghệ, khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; nâng cao năng lực các cơ sở nghiên cứu về thủy sản, hải dương học. Thành lập trung tâm công nghệ phần mềm, trung tâm đào tạo nhân lực công nghệ thông tin.

- Phát triển hệ thống y tế dự phòng, y tế cơ sở và mạng lưới khám, chữa bệnh bao phủ rộng khắp, có chất lượng; đẩy mạnh đào tạo chuyên sâu về y học cổ truyền, vật lý trị liệu. Xây dựng Bệnh viện Đa khoa tỉnh Khánh Hòa trở thành bệnh viện tuyến cuối của khu vực duyên hải Nam Trung Bộ; hoàn thành và đưa vào hoạt động các Bệnh viện Ung bướu, Bệnh viện Đa khoa Nha Trang, Bệnh viện Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng tỉnh Khánh Hòa.

- Đẩy mạnh chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo, du lịch, khoa học và công nghệ, y tế và chăm sóc sức khỏe Nhân dân; tạo nền tảng để Khánh Hòa trở thành trung tâm của khu vực và cả nước về khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo, đào tạo nguồn nhân lực và chăm sóc sức khỏe chất lượng cao.

- Xây dựng và phát triển toàn diện con người Khánh Hòa đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh và bền vững. Đầu tư bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hoá, di tích lịch sử trọng điểm của tỉnh. Tăng cường đầu tư các thiết chế văn hóa, thể dục, thể thao gắn với quy hoạch trở thành đô thị trực thuộc Trung ương. Thực hiện tốt chính sách, pháp luật về lao động việc làm, an sinh xã hội, chính sách ưu đãi người có công với cách mạng, hỗ trợ người yếu thế trong xã hội; triển khai đầy đủ các chính sách trợ giúp

Sinh hoạt chi bộ

cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, bảo đảm thoát nghèo bền vững, hạn chế tái nghèo; thực hiện tốt bình đẳng giới. Chú trọng thực hiện các chính sách dân tộc, tôn giáo, kịp thời giải quyết những vấn đề phát sinh, tạo sự đồng thuận giữa chính quyền với tổ chức, chức sắc tôn giáo, đồng bào dân tộc.

8. Tăng cường quản lý và sử dụng hiệu quả tài nguyên, bảo vệ môi trường, ứng phó với thiên tai và thích ứng với biến đổi khí hậu, nước biển dâng

- Lồng ghép chính sách về bảo vệ môi trường, giảm phát thải khí nhà kính trong các dự án phát triển kinh tế - xã hội; tăng cường thu hút nguồn vốn đầu tư từ bên ngoài để thực hiện mục tiêu trở thành địa phương đi đầu trong việc đưa phát thải khí nhà kính về mức không.

- Thực hiện đánh giá tác động biến đổi khí hậu, nước biển dâng đối với các dự án đầu tư quan trọng, nhất là các dự án vùng ven biển, cửa sông; khu vực đồi núi có nguy cơ sạt lở, lũ, lụt và thiên tai. Ứng dụng công nghệ viễn thám, công nghệ mới, tiên tiến trên nền tảng công nghệ thông tin trong dự báo, cảnh báo, điều tra, đánh giá, ứng phó với biến đổi khí hậu, quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường.

9. Gắn phát triển kinh tế - xã hội với củng cố quốc phòng, an ninh; giữ vững chủ quyền biển, đảo quốc gia; bảo đảm an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội

- Nhiệm vụ bảo đảm quốc phòng - an ninh phải được thể hiện xuyên suốt trong từng chủ trương, chính sách, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, dự án phát triển kinh tế - xã hội; bố trí lồng ghép các nguồn lực bảo đảm đầu tư xây dựng khu vực phòng thủ vững chắc. Ưu tiên xây dựng các công trình quốc phòng, an ninh tuyến biển, đảo. Tổ chức thực hiện các hoạt động hỗ trợ dân sự, du lịch biển, đảo, phát triển ngư nghiệp để xây dựng huyện đảo Trường Sa trở thành trung tâm kinh tế, văn hóa, xã hội trên biển của cả nước; khu vực phòng thủ vững chắc, góp phần bảo vệ chủ quyền biển, đảo thiêng liêng của Tổ quốc.

- Giữ vững an ninh chính trị và trật tự, an toàn xã hội. Chủ động nắm chắc và xử lý tốt các vụ việc về an ninh, trật tự ngay từ khi mới phát sinh,

Sinh hoạt chi bộ

không để xảy ra tình hình phức tạp, không để bị động, bất ngờ. Phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị trong công tác đấu tranh và phòng, chống tội phạm, nhất là tội phạm công nghệ cao, ma túy, tội phạm về môi trường, “tín dụng đen”...

10. Tập trung xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị

- Xây dựng Đảng bộ tỉnh đoàn kết, trong sạch, vững mạnh cả về chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức và cán bộ; trọng tâm là ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, gắn với đẩy mạnh thực hiện học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, các nghị quyết, kết luận của Trung ương về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị.

- Xây dựng hệ thống chính trị tinh gọn, chính quyền cơ sở vững mạnh, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp có đủ phẩm chất, năng lực và uy tín; siết chặt kỷ cương, kỷ luật, đồng thời khuyến khích bảo vệ cán bộ dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, năng động, sáng tạo vì sự phát triển chung của tỉnh. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả chỉ đạo, điều hành của chính quyền các cấp; tăng cường quản lý nhà nước trên các lĩnh vực. Đổi mới mạnh mẽ, tạo chuyển biến rõ nét về chất lượng, hiệu quả công tác dân vận, hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

IV- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cấp ủy, tổ chức đảng và hệ thống chính trị tỉnh Khánh Hòa triển khai thực hiện nghiêm túc và có hiệu quả Nghị quyết. Phát huy cao độ sự đồng thuận của xã hội, vai trò lãnh đạo của tổ chức đảng, sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị nhằm sớm đưa Nghị quyết đi vào cuộc sống.

2. Ban cán sự đảng Chính phủ chỉ đạo: (1) Ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết. (2) Xây dựng, thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù về đầu tư, tài chính, trong đó có tách dự án giải phóng mặt bằng ra khỏi dự án đầu tư... và phân cấp quản lý cho tỉnh Khánh Hòa, bảo đảm tương đồng với các thành phố lớn khác trong cả nước, phù hợp vai trò, vị trí và tầm quan trọng của tỉnh Khánh Hòa trong phát triển kinh

Sinh hoạt chi bộ

tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, bảo vệ chủ quyền quốc gia về biển, đảo của Tổ quốc, trình Quốc hội khóa XV thông qua.

3. Các ban đảng, ban cán sự đảng, đảng đoàn, đảng ủy trực thuộc Trung ương thường xuyên quan tâm, phối hợp, hỗ trợ và tạo điều kiện thuận lợi để tỉnh Khánh Hòa phát triển theo tinh thần Nghị quyết.

4. Các tỉnh ủy, thành ủy trong cả nước, nhất là các tỉnh ủy, thành ủy trong khu vực duyên hải Nam Trung Bộ, Tây Nguyên cần tích cực xây dựng và củng cố mối quan hệ liên kết, hợp tác với tỉnh Khánh Hòa để thúc đẩy cùng phát triển.

5. Ban Kinh tế Trung ương chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thường xuyên theo dõi, giám sát, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Nghị quyết; định kỳ sơ kết, tổng kết, báo cáo Bộ Chính trị, Ban Bí thư.

BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG

Phản bác các quan điểm sai trái, thù địch về công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng

Nhận diện những quan điểm sai trái, thù địch

Thời gian qua, các thế lực thù địch đã ra sức công kích, xuyên tạc công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng của nước ta, chúng lợi dụng tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên; tình trạng “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ thời gian qua; việc tham nhũng trong thời gian gần đây, nhất là những vụ liên quan đến một số lãnh đạo cấp cao để xuyên tạc công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng; chúng tìm cách thổi phồng, bịa đặt, xuyên tạc đời tư của một số đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước... nhằm tuyên truyền, xuyên tạc và lên tiếng rêu rao “Đảng không còn là Đảng do Hồ Chí Minh sáng lập, Đảng không còn mang bản chất cách mạng của giai cấp công nhân, của nhân dân lao động, của dân tộc”, gieo rắc sự hoài nghi trong các tầng lớp nhân dân về lòng trung thành, tinh thần tận tụy phục vụ Tổ quốc, phụng sự Nhân dân của đội ngũ cán bộ, đảng viên mà lúc sinh thời của Hồ Chí Minh cũng như Đảng ta luôn quan tâm xây dựng, củng cố. Đây là những

Sinh hoạt chi bộ

luận điệu hết sức thâm độc hòng gây mất lòng tin của cán bộ, đảng viên và Nhân dân ta đối với công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng hiện nay.

Gần đây, khi Hội nghị Trung ương 4 khóa XIII diễn ra, các thế lực thù địch lại được dịp lên tiếng công kích, xuyên tạc về công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng bằng những luận điệu mang tính quy chụp, suy diễn vô căn cứ. Ngày 06/10/2021, trên trang VOA giật tít dòng chữ: “Điều quan tâm duy nhất là sự sống còn của đảng, của chế độ”. Họ xuyên tạc rằng, đang trong thời điểm dịch bệnh phức tạp, người lao động ở các tỉnh phía Nam rơi vào cảnh khó khăn do COVID-19 nhưng Trung ương lại tổ chức “họp trong phòng lạnh” để tung hô, khen ngợi các thành tích “vinh quang thuộc về Đảng”, còn “đau thương trút lên đầu Nhân dân”...

Những luận điệu xuyên tạc trên vẫn là trò “rượu cũ bình mới” nhằm hạ thấp vai trò lãnh đạo của Đảng. Vẫn là những quan điểm dân túy thường thấy, các thế lực phản động, cơ hội chính trị lấy danh nghĩa đứng về phía Nhân dân để chỉ trích Đảng và Nhà nước nhằm kích động một bộ phận Nhân dân chống lại những quy định của Nhà nước trong công tác phòng, chống dịch. Mục đích sâu xa của chiêu bài này là bẻ lái dư luận, phủ nhận chế độ của ta, từ đó ca ngợi, cổ xúy, hướng lái theo cái họ gọi là giá trị xã hội phương Tây. Bên cạnh đó, thông qua việc bóp méo tình hình Việt Nam, các thế lực thù địch cũng cố tình xuyên tạc bản chất ưu việt, nhân văn của chế độ xã hội chủ nghĩa mà Nhân dân ta đang xây dựng.

Gắn công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng với xây dựng hệ thống chính trị

Trong quá trình lãnh đạo cách mạng, Đảng Cộng sản Việt Nam cũng không tránh khỏi những sai lầm, thiếu sót do giáo điều, chủ quan, duy ý chí. Tuy nhiên, nhìn nhận lại những chủ trương của Đảng trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng trong thời gian qua thông qua những nghị quyết chuyên đề về xây dựng Đảng như Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII, có thể nhận thấy tinh thần nghiêm túc trong tự phê bình, sửa chữa khuyết điểm, tự đổi mới, chỉnh đốn, giữ vững bản chất cách mạng, làm cho Đảng thực sự trong sạch, vững mạnh, xứng đáng

là đội tiên phong của giai cấp công nhân và của toàn dân tộc. Đây không phải là sự “chấp vá”, “giật gấu vá vai” như những luận điệu mà các thế lực thù địch vẫn rêu rao mà nó thể hiện quyết tâm chính trị rất lớn của Đảng trong việc “tự sửa mình” và đào tạo, huấn luyện cán bộ, đảng viên. Do đó, cần có thái độ khách quan, công tâm khi xem xét những sai lầm, khuyết điểm của Đảng. Cần tránh cả hai xu hướng xem nhẹ, bỏ qua những khiếm khuyết hoặc tuyệt đối hóa, thổi phồng những khuyết điểm bởi cả hai xu hướng này hoặc là dẫn đến thái độ chủ quan, lơ là; hoặc dẫn đến thái độ cực đoan, bất mãn. Sai lầm, khuyết điểm của Đảng, nhất là của một số cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp trong thời gian qua là một bài học đắt giá cho công tác xây dựng Đảng nhưng không vì thế mà đánh đồng với đóng góp của biết bao thế hệ đảng viên với sự nghiệp cách mạng của đất nước.

Có thể nhận thấy, qua mỗi nhiệm kỳ Đại hội, tinh thần chỉ đạo công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, nhất là thông qua việc đấu tranh phòng, chống tham nhũng ngày càng quyết liệt hơn, thực chất hơn với phương châm “không có vùng cấm”, “không có ngoại lệ”. Tham nhũng được coi là một loại “giặc nội xâm” luôn được xử lý một cách quyết liệt. Quyết tâm chính trị trong công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng được thể hiện rõ nét từ người đứng đầu Đảng, Nhà nước đến cả hệ thống chính trị. Đúng như Đại hội XIII nhận định: “công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng được lãnh đạo, chỉ đạo và thực hiện quyết liệt, toàn diện, đi vào chiều sâu, với quyết tâm chính trị rất cao, không có vùng cấm, không có ngoại lệ”. Do đó, trong thời gian qua, nhiều vụ án tham nhũng nghiêm trọng, phức tạp, được dư luận xã hội quan tâm đã được xử lý nghiêm minh, đúng quy định của pháp luật, vừa có tác dụng cảnh báo, răn đe; vừa siết chặt kỷ luật, kỷ cương của Đảng; được cán bộ, đảng viên và Nhân dân đồng tình, ủng hộ; được dư luận quốc tế đánh giá cao.

Đặc biệt, để tăng cường kỷ cương, kỷ luật Đảng, công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra, điều tra, truy tố, xét xử các vụ án tham nhũng cũng được chỉ đạo quyết liệt; tạo nên những bước chuyển biến rõ rệt trong việc phát hiện, xử lý tham nhũng. Trong nhiệm kỳ vừa qua, “cấp ủy, ủy ban kiểm tra các cấp đã thi hành kỷ luật 2.209 cán bộ, đảng viên có liên quan đến tham nhũng;

Sinh hoạt chi bộ

trong đó có 113 cán bộ diện Trung ương quản lý cả đương chức và đã nghỉ hưu”. Điều đó cho thấy quyết tâm rất lớn của Đảng trong công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng; đồng thời, cũng chứng tỏ năng lực, bản lĩnh của Đảng trong việc phát hiện, xử lý tình trạng tham nhũng của cán bộ, đảng viên, kể cả những người đã và đang giữ chức vụ quan trọng trong bộ máy lãnh đạo của Đảng, Nhà nước nói riêng và cả hệ thống chính trị nói chung.

Trong bài phát biểu bế mạc Hội nghị Trung ương khóa XIII, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng khẳng định, điểm mới của Hội nghị lần này là Đảng ta đã mở rộng phạm vi, không chỉ trong xây dựng, chỉnh đốn Đảng mà còn bao gồm cả trong xây dựng hệ thống chính trị. Đây là một yêu cầu khách quan bởi lẽ Đảng Cộng sản Việt Nam tuy giữ vai trò lãnh đạo hệ thống chính trị và toàn xã hội nhưng Đảng không đứng ngoài hệ thống chính trị, không phải là nhân tố độc lập hoàn toàn với hệ thống chính trị. Hơn nữa, “đây là nhiệm vụ có ý nghĩa sống còn đối với sự tồn vong của Đảng và chế độ xã hội chủ nghĩa ở nước ta hiện nay”.

Từ thực tiễn cho thấy, công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng ở Việt Nam thời gian qua được tiến hành đồng bộ, quyết liệt từ Trung ương đến cơ sở, không chỉ góp phần củng cố, gia tăng thêm sức mạnh của Đảng mà còn nâng cao uy tín của Đảng với Nhân dân nên được Nhân dân đồng tình, ủng hộ. Do đó, một trong những điểm mới quan trọng được Đại hội XIII đưa ra là “dựa vào Nhân dân để xây dựng Đảng”. Đại hội khẳng định: “thắt chặt hơn nữa mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với Nhân dân, dựa vào Nhân dân để xây dựng Đảng. Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức, hành động của các cấp uỷ đảng, hệ thống chính trị về công tác dân vận; có cơ chế phát huy vai trò của Nhân dân tham gia xây dựng Đảng, hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh trong tình hình mới”. Việc phát huy vai trò của Nhân dân trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng thể hiện quyết tâm rất lớn của Đảng trong việc khắc phục những hạn chế, khuyết điểm, tiêu cực của một bộ phận cán bộ, đảng viên ở nước ta thời gian qua, góp phần làm cho Đảng ngày càng trong sạch, vững mạnh. Do đó, không thể cố tình phủ nhận những quyết tâm, nỗ lực của cả hệ thống chính trị và Nhân dân trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng.

TIN VĂN KHÁNH HÒA TRONG THÁNG

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy làm việc với các đoàn công tác của Trung ương; chủ trì, phối hợp xây dựng báo cáo, tham mưu các nội dung phục vụ các hội nghị: Hội nghị kiểm điểm tập thể Ban Thường vụ Tỉnh ủy và cá nhân các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy năm 2021; Hội nghị thông qua báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Kết luận số 53-KL/TW của Bộ Chính trị về xây dựng, phát triển tỉnh Khánh Hòa đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030 và Nghị quyết mới của Bộ Chính trị về xây dựng, phát triển tỉnh Khánh Hòa đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2045; gặp mặt các đồng chí nguyên Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy qua các thời kỳ; đặt vòng hoa viếng Nghĩa trang Liệt sĩ Hòn Dung, dâng hương tại Tháp Trầm Hương, Đền thờ Trịnh Phong, Đền thờ Trần Quý Cáp và Tượng đài Trần Hưng Đạo. Dự buổi gặp mặt khách quốc tế và kiều bào nhân dịp đón Tết Nhâm Dần 2022. Thăm và chúc Tết: các đồng chí nguyên cán bộ chủ chốt của tỉnh và các đồng chí lãnh đạo chủ chốt của tỉnh đã từ trần; các đơn vị làm nhiệm vụ trực chiến trong những ngày Tết.

- 05/02: Đồng chí Phạm Minh Chính - Ủy viên Bộ Chính trị, Thủ tướng Chính phủ cùng đoàn công tác đã đi kiểm tra thực tế dự án cao tốc Bắc - Nam đoạn Nha Trang - Cam Lâm (Khánh Hòa). Sau khi nghe nhà đầu tư báo cáo, Thủ tướng Phạm Minh Chính biểu dương tỉnh Khánh Hòa đã nỗ lực trong công tác giải phóng mặt bằng, tạo điều kiện cho nhà đầu tư triển khai thi công; hoan nghênh tinh thần của nhà đầu tư, doanh nghiệp dự án đã tích cực đẩy nhanh tiến độ thi công trong điều kiện dịch bệnh diễn biến phức tạp. Thủ tướng cũng yêu cầu địa phương giúp đỡ nhà đầu tư về nguồn vật liệu, bàn giao mặt bằng còn lại cho đơn vị thi công. Nhà đầu tư khẩn trương huy động nhân vật lực đẩy nhanh tiến độ thi công, hoàn thành trước thời hạn 4 tháng so với hợp đồng. Thủ tướng Phạm Minh Chính cũng đồng ý về mặt nguyên tắc 4 nội dung kiến nghị của nhà đầu tư: cho phép nâng cao dải phân cách giữa; đưa công nghệ mới vào thi công bê tông nhựa, thăm một lần 2 lớp thay vì thăm từng lớp

Thông tin tư liệu

như trước kia; có cơ chế nói lỏng các quy định về việc lựa chọn nhà thầu, cho phép đi thuê một phần máy móc thay vì hoàn toàn của nhà thầu; kéo dài thời gian thu phí nhưng không tăng tổng mức đầu tư...

- 28/01: Tỉnh ủy, HĐND, UBND, UBMTTQ Việt Nam tỉnh tổ chức buổi gặp mặt, chúc Tết cán bộ, chiến sĩ và Nhân dân huyện Trường Sa bằng hình thức trực tuyến với 3 điểm cầu tại thị trấn Trường Sa, xã Song Tử Tây và xã Sinh Tồn, huyện Trường Sa. Tại buổi gặp mặt, lãnh đạo tỉnh đã thông tin đến các cán bộ, chiến sĩ và Nhân dân huyện Trường Sa những nét chính về tình hình kinh tế - xã hội, an ninh quốc phòng của tỉnh đạt được trong năm 2021; đồng thời nghe lãnh đạo thị trấn Trường Sa và các xã Sinh Tồn, Song Tử Tây báo cáo về kết quả thực hiện nhiệm vụ an ninh quốc phòng, xây dựng nâng cao đời sống kinh tế, xã hội trong thời gian qua cũng như việc chuẩn bị, không khí đón Tết Nguyên đán Nhâm Dần 2022; công tác sẵn sàng chiến đấu của quân và dân huyện Trường Sa trong dịp Tết. Dịp này, lãnh đạo tỉnh chúc mừng, động viên cán bộ, chiến sĩ và Nhân dân huyện Trường Sa vui Xuân, đón Tết trên tinh thần “vui tươi, phấn khởi, an toàn, tiết kiệm và sẵn sàng chiến đấu ở mức cao”; nỗ lực khắc phục khó khăn, bám trụ vững vàng nơi đầu sóng ngọn gió, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chính trị đặc biệt mà Đảng, Nhà nước và quân đội giao phó, bảo vệ vững chắc chủ quyền biển đảo thiêng liêng của Tổ quốc.

- 07/02: tại khu vực rừng cấm xe Ninh Tây (thị xã Ninh Hòa), Tỉnh ủy, HĐND, UBND, Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh đã tổ chức lễ phát động “Tết trồng cây đời đời nhớ ơn Bác Hồ”, hưởng ứng Chương trình trồng mới 1 tỷ cây xanh nhân dịp Xuân Nhâm Dần 2022. Ngay sau lễ phát động, các đồng chí lãnh đạo tỉnh cùng các lực lượng tham gia trồng rừng đã tiến hành trồng mới 600 cây giáng hương trên diện tích 1ha rừng phòng hộ tại khu vực rừng phòng hộ cấm xe Ninh Tây, thuộc khoảnh 7, tiểu khu 70 (xã Ninh Tây). Đồng thời, các địa phương trong tỉnh cũng đồng loạt hưởng ứng, triển khai Tết trồng cây. Được biết, trong năm 2021, toàn tỉnh đã trồng được 438.935 cây xanh phân tán và trồng rừng tập trung được 176.000 cây (tương đương với 110 ha).

- 26/01: tại thành phố Nha Trang đã diễn ra Lễ ký kết thỏa thuận hợp tác chuyển đổi số giữa UBND tỉnh và Công ty Cổ phần FPT theo hình thức trực tuyến và trực tiếp. Việc ký kết hợp tác với Công ty Cổ phần FPT là quyết tâm của tỉnh Khánh Hòa nhằm thay đổi tư duy và hành động, kịp thời nắm bắt và tận dụng có hiệu quả các cơ hội của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ 4; coi chuyển đổi số là giải pháp đột phá trong phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, phấn đấu hoàn thành mục tiêu của Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030. Theo thỏa thuận, UBND tỉnh và FPT sẽ huy động mọi nguồn lực tư vấn, đẩy mạnh chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh; chuyển đổi tổng thể và toàn diện từ cấp tỉnh đến cấp cơ sở, từ cơ quan nhà nước đến người dân, doanh nghiệp về cách quản lý và điều hành; về cách sống và làm việc; về phương thức sản xuất, kinh doanh và tiêu thụ dựa trên công nghệ số; phát triển nền tảng số phục vụ kết nối liên thông đa chiều, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành của cấp ủy, chính quyền các cấp trên địa bàn tỉnh. Đồng thời, FPT cũng sẽ khảo sát, đánh giá và tư vấn hỗ trợ tỉnh triển khai thí điểm xây dựng mô hình đô thị thông minh tại thành phố Nha Trang...

- 27/01: UBND tỉnh ban hành Chỉ thị số 03/CT-UBND phát động phong trào thi đua năm 2022 với chủ đề “Thi đua thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội tỉnh năm 2022 và thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19”. Theo đó, các đơn vị triển khai hiệu quả các phong trào thi đua yêu nước gắn với thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII, tập trung vào các phong trào thi đua trọng tâm do Thủ tướng Chính phủ phát động. Việc tổ chức các phong trào thi đua phải thiết thực, hiệu quả, bám sát các nội dung định hướng và chủ đề thi đua được phát động tại Đại hội Thi đua yêu nước tỉnh lần thứ V. Đổi mới nội dung, phương thức tổ chức các phong trào thi đua nhằm thực hiện hiệu quả mục tiêu kép trong điều kiện bình thường mới; thực hiện đồng bộ tốt cả 4 khâu: phát hiện - bồi dưỡng - tổng kết - nhân rộng điển hình tiên tiến; đề cao trách nhiệm nêu

guang, tinh than sang tao, dam nghi, dam lam, dam chiu trach nhienem cua can bo, dang vien, gan voi day manh phong, chong tham nhung, lang phi. Tich cuc doi moi, da dang hoa phuong thuc tuyen tuyen ve tư tuong thi dua yeu nuoc cua Chu tich Ho Chi Minh va cac duong loi, chu tuong cua Dang, Nha nuoc ve thi dua, khen thuong. Phat huy suc manh dai doan ket toan dan trong van dong cac tang lop tich cuc huong ung, tham gia cac phong trao thi dua...

HOẠT ĐỘNG ĐỐI NGOẠI CỦA ĐẢNG VÀ NHÀ NƯỚC TA NĂM 2021; PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2022

1. Kết quả đạt được: Trong bối cảnh tình hình thế giới và khu vực diễn biến phức tạp và chịu ảnh hưởng nặng nề của đại dịch COVID-19, bám sát Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, công tác đối ngoại của Đảng và Nhà nước ta năm 2021 đã được triển khai tích cực, chủ động và toàn diện trên 3 trụ cột: đối ngoại Đảng, ngoại giao Nhà nước và đối ngoại Nhân dân, ứng phó linh hoạt, kịp thời với diễn biến của môi trường đối ngoại, góp phần quan trọng giữ vững môi trường hòa bình, ổn định, bảo vệ vững chắc chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ; huy động nguồn lực bên ngoài cho phát triển đất nước; nâng cao vai trò vị thế và uy tín quốc tế.

Thứ nhất, Việt Nam duy trì, củng cố cục diện quan hệ đối ngoại ổn định với các nước láng giềng, các nước lớn, đối tác quan trọng và bạn bè truyền thống. Sự gắn bó, tin cậy chính trị với Lào được tăng cường. Quan hệ với Cam-pu-chia được thúc đẩy thông qua các cuộc hội đàm trực tuyến và các chuyến thăm của lãnh đạo cấp cao hai Đảng, hai nước. Quan hệ với Trung Quốc phát triển ổn định. Trao đổi cấp cao diễn ra với tần suất cao, nhất là giữa các đồng chí lãnh đạo chủ chốt của hai Đảng, hai nước, góp phần củng cố tin cậy chính trị.

Quan hệ với Nga được củng cố thông qua kết quả tích cực của các cuộc điện đàm và trao đổi đoàn cấp cao; hai bên tích cực tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc đối với một số dự án hợp tác trọng điểm. Quan hệ với Mỹ duy trì đà phát triển tích cực thông qua nhiều hoạt động trao đổi ở

cấp cao và các cấp. Việt Nam đáp ứng phù hợp, linh hoạt với các lợi ích và quan tâm của Mỹ; khéo léo xử lý vấn đề dân chủ, nhân quyền, tiền tệ, thương mại. Quan hệ với Nhật Bản đạt được sự tin cậy chính trị cao, phát triển toàn diện và sâu rộng trên các lĩnh vực hợp tác, nhất là kinh tế, an ninh, quốc phòng. Quan hệ với EU và các nước Tây Âu nhìn chung giữ được đà phát triển tích cực. Các nước chủ chốt ở khu vực tiếp tục khẳng định coi trọng quan hệ với Việt Nam; cam kết tăng cường quan hệ với Việt Nam.

Quan hệ với các nước ASEAN, Ấn Độ và các đối tác quan trọng và bạn bè truyền thống khác tiếp tục được củng cố thông qua điện đàm và trao đổi đoàn cấp cao, đạt nhiều kết quả thực chất, thúc đẩy chiều sâu trong hợp tác kinh tế, thương mại và chính trị.

Thứ hai, tiếp tục xử lý hiệu quả các vấn đề liên quan tới chủ quyền biên giới, lãnh thổ, biển đảo, giữ vững an ninh quốc gia. Việt Nam kiên quyết, kiên trì trong vấn đề Biển Đông, triển khai đấu tranh đồng bộ bằng các biện pháp hòa bình; thúc đẩy và khai thác phù hợp các diễn biến có lợi từ sự điều chỉnh chính sách của các nước trong và ngoài khu vực để thúc đẩy cục diện có lợi cho công tác đấu tranh bảo vệ chủ quyền biển, đảo. Ta đấu tranh hiệu quả với sự can dự, chống phá của các thế lực thù địch, không thân thiện vào các vấn đề nội bộ của đất nước, nhất là việc lợi dụng các giá trị liên quan đến dân chủ, nhân quyền, đảm bảo tốt trật tự an ninh, an toàn và ổn định xã hội.

Thứ ba, Việt Nam đã phát huy tốt vị thế đối ngoại, tranh thủ thời cơ, tận dụng các cơ hội, nâng cao uy tín quốc tế và sự tin cậy đối ngoại. Việt Nam hoàn thành tốt 02 năm đảm nhiệm trọng trách Ủy viên không thường trực Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc nhiệm kỳ 2020 - 2021; mở rộng các hoạt động tham gia gìn giữ hòa bình của Liên hợp quốc; tích cực tham gia và đóng góp trách nhiệm vào các hoạt động chung của ASEAN và các diễn đàn đa phương, góp phần củng cố vị thế đối ngoại, thúc đẩy quan hệ song phương, tranh thủ các lợi ích về an ninh và phát triển, là thành viên tích cực, có trách nhiệm trong cộng đồng quốc tế.

Thứ tư, công tác đối ngoại góp phần quan trọng trong nhiệm vụ phòng, chống dịch bệnh COVID-19, bảo đảm an ninh y tế. Thông qua các hoạt động đối ngoại, Việt Nam tích cực thúc đẩy hợp tác quốc tế, vận động các nước dành ưu tiên cho Việt Nam tiếp cận thuận lợi và nhanh chóng các nguồn vaccine, thúc đẩy hợp tác quốc tế trong việc nghiên cứu, chuyển giao công nghệ sản xuất vaccine. Đồng thời, tiếp tục thúc đẩy mạnh mẽ hợp tác quốc tế trong ứng phó với đại dịch COVID-19, chia sẻ kinh nghiệm, đề xuất các sáng kiến phòng chống dịch; hỗ trợ trang thiết bị y tế cho các nước phù hợp với khả năng.

Thứ năm, Việt Nam tiếp tục chủ động, tích cực hội nhập quốc tế toàn diện, sâu rộng; tích cực khai thác, huy động điều kiện thuận lợi từ hội nhập kinh tế, tạo đan xen lợi ích cho quan hệ với các nước. Công tác hội nhập quốc tế trên các lĩnh vực tiếp tục được triển khai chủ động, tích cực, giúp Việt Nam có thêm công cụ, điều kiện để ứng phó với các thách thức về an ninh và phát triển, đặc biệt là trong bối cảnh gia tăng các thách thức đối với chủ nghĩa đa phương và những điều chỉnh lớn về chiến lược của các nước lớn.

Thứ sáu, công tác đối ngoại Đảng tiếp tục phát huy tinh thần chủ động, sáng tạo, triển khai có hiệu quả đường lối đối ngoại Đại hội XIII của Đảng. Việt Nam tiếp tục duy trì, thúc đẩy quan hệ với nhiều đảng cầm quyền, tham chính và các đảng có vai trò quan trọng tại các nước lớn, đối tác quan trọng, các nước trong khu vực và bạn bè truyền thống;...

Thứ bảy, công tác đối ngoại nhân dân được triển khai chủ động, tích cực với các biện pháp, phương thức linh hoạt, phù hợp với tình hình, khẳng định vai trò trụ cột trong nền ngoại giao toàn diện, hiện đại, tạo hiệu quả đan xen với đối ngoại Đảng và Ngoại giao Nhà nước.

Thứ tám, công tác lãnh đạo, chỉ đạo phối hợp đối ngoại đã đặc biệt quan tâm chỉ đạo sát sao công tác đối ngoại; xác định các nội dung trọng điểm trong quan hệ của ta với các nước láng giềng, khu vực, các nước lớn, các nước đối tác quan trọng; chỉ đạo chiến lược quan hệ của ta với các nước trên các vấn đề quan trọng, nhạy cảm của Việt Nam với các nước.

2. Phương hướng, nhiệm vụ trong năm 2022: (1) Kiên định giữ vững đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, đa phương hóa, đa dạng hóa, tạo cục diện đối ngoại ổn định và đi vào chiều sâu với các nước. (2) Phát huy vai trò, đóng góp của công tác đối ngoại nhằm khai thác có hiệu quả các nguồn lực bên ngoài cho phòng, chống dịch và phát triển kinh tế. (3) Kiên quyết, kiên trì bảo vệ vững chắc chủ quyền, quyền chủ quyền, quyền tài phán và các lợi ích chính đáng của nước ta tại Biển Đông. (4) Không ngừng mở rộng và phát triển về chiều sâu các mối quan hệ đối ngoại của Đảng, tăng cường sự tin cậy, tạo nền tảng chính trị vững chắc cho quan hệ song phương. (5) Tăng cường phối hợp chặt chẽ, bảo đảm sự phối hợp nhuần nhuyễn giữa 3 trụ cột: đối ngoại của Đảng, ngoại giao Nhà nước và đối ngoại Nhân dân, tạo sự gắn bó thống nhất, chặt chẽ, đồng bộ và toàn diện...

Đề lan tỏa những thành tựu nổi bật đạt được trong công tác đối ngoại của Đảng và Nhà nước ta năm 2021, công tác tuyên truyền cần chú trọng một số nội dung sau:

Một là, thông tin, tuyên truyền những thành tựu nổi bật trong công tác đối ngoại Việt Nam năm 2021, trong đó nhấn mạnh, mặc dù bị ảnh hưởng của đại dịch COVID-19 nhưng các hoạt động đối ngoại của Việt Nam năm 2021 vẫn được triển khai tích cực, hiệu quả ở cả bình diện đối ngoại song phương lẫn đối ngoại đa phương; tiếp tục khẳng định vai trò, vị thế quan trọng của Việt Nam đối với khu vực và thế giới.

Hai là, tuyên truyền các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm của công tác đối ngoại Việt Nam năm 2022, trong đó nhấn mạnh nhiệm vụ tiếp tục triển khai hiệu quả công tác “ngoại giao vaccine” để góp phần quan trọng trong việc đảm bảo đủ vaccine phục vụ cho chiến lược tiêm chủng, phòng ngừa tiến tới ngăn chặn, đẩy lùi dịch bệnh COVID-19; duy trì được môi trường hòa bình, ổn định, bảo vệ vững chắc toàn vẹn lãnh thổ và chủ quyền thiêng liêng của Tổ quốc. Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền đối ngoại để cộng đồng quốc tế hiểu rõ và đầy đủ hơn về đất nước Việt Nam, từ đó, có sự ủng hộ, đồng thuận với Việt Nam trên các lĩnh vực.

Ba là, tiếp tục tuyên truyền các quan điểm chỉ đạo của Đảng và Nhà nước ta về công tác đối ngoại trong Văn kiện Đại hội XIII của Đảng.

MỘT SỐ CHÍNH SÁCH MỚI CÓ HIỆU LỰC TỪ THÁNG 02/2022

1. Quy định miễn tiền sử dụng đất cho người có công

Có hiệu lực từ ngày 15/02/2022, Nghị định số 131/2021/NĐ-CP, ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng, trong đó quy định miễn tiền sử dụng đất cho người có công, cụ thể:

Miễn tiền sử dụng đất trong hạn mức giao đất ở khi Nhà nước giao đất ở, chuyển mục đích sử dụng đất ở, công nhận quyền sử dụng đất ở, khi được mua nhà ở thuộc sở hữu của Nhà nước đối với các đối tượng: người hoạt động cách mạng trước ngày 01/01/1945; Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng Lao động trong thời kỳ kháng chiến; Bà mẹ Việt Nam anh hùng; thương binh, bao gồm cả thương binh loại B được công nhận trước ngày 31/12/1993, người hưởng chính sách như thương binh, bệnh binh, người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học có tỉ lệ tổn thương cơ thể từ 81% trở lên; thân nhân liệt sĩ đang hưởng trợ cấp tuất nuôi dưỡng hằng tháng.

Miễn tiền sử dụng đất khi mua nhà ở (*loại nhà nhiều tầng nhiều hộ ở*) đang thuê thuộc sở hữu của Nhà nước theo Nghị định số 61/CP ngày 05/7/1994 của Chính phủ đối với người hoạt động cách mạng từ ngày 01/01/1945 đến ngày khởi nghĩa tháng Tám năm 1945.

2. 04 hình thức xử lý thực phẩm không bảo đảm an toàn sau thu hồi

Ngày 20/12/2021, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành Thông tư số 17/2021/TT-BNNPTNT, quy định về truy xuất nguồn gốc, thu hồi và xử lý thực phẩm không bảo đảm an toàn thuộc phạm vi quản lý của Bộ, có hiệu lực từ ngày 02/02/2022.

Thông tư quy định rõ 4 hình thức xử lý đối với thực phẩm không bảo đảm an toàn sau thu hồi, bao gồm: (1) Khắc phục lỗi của sản phẩm,

Chính sách văn bản mới

lỗi ghi nhãn: khắc phục lỗi của sản phẩm áp dụng đối với trường hợp thực phẩm có thể xử lý bằng các biện pháp kỹ thuật để bảo đảm thực phẩm an toàn; khắc phục lỗi ghi nhãn áp dụng đối với trường hợp thực phẩm ghi nhãn chưa đúng theo quy định. (2) Chuyển mục đích sử dụng: áp dụng đối với trường hợp thực phẩm không bảo đảm an toàn, gây ảnh hưởng xấu tới sức khỏe người tiêu dùng, không được sử dụng làm thực phẩm nhưng có thể sử dụng vào mục đích khác sau khi xử lý phù hợp. (3) Tái xuất: áp dụng đối với các trường hợp thực phẩm nhập khẩu không bảo đảm an toàn và thuộc diện tái xuất theo quy định pháp luật. (4) Tiêu hủy: áp dụng đối với trường hợp thực phẩm có mức giới hạn an toàn không phù hợp với hồ sơ tự công bố, quy chuẩn kỹ thuật, quy định an toàn thực phẩm gây ảnh hưởng tới sức khỏe người tiêu dùng, không thể chuyển mục đích sử dụng hoặc tái xuất.

3. Giảm thuế giá trị gia tăng xuống 8%

Theo Nghị định số 15/2022/NĐ-CP, ngày 28/01/2022 của Chính phủ quy định về chính sách miễn, giảm thuế theo Nghị quyết số 43/2022 của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, việc giảm thuế giá trị gia tăng (GTGT) từ 10% xuống 8% sẽ được áp dụng từ ngày 01/2/2022 đến hết ngày 31/12/ 2022.

Nội dung Nghị định nêu rõ giảm thuế GTGT đối với các nhóm hàng hóa, dịch vụ đang áp dụng mức thuế suất 10%, trừ nhóm hàng hóa, dịch vụ sau: viễn thông, hoạt động tài chính, ngân hàng, chứng khoán, bảo hiểm, kinh doanh bất động sản, kim loại và sản phẩm từ kim loại đúc sẵn, sản phẩm khai khoáng (không kể khai thác than), than cốc, dầu mỏ tinh chế, sản phẩm hóa chất. Sản phẩm hàng hóa và dịch vụ chịu thuế tiêu thụ đặc biệt. Công nghệ thông tin theo pháp luật về công nghệ thông tin.

Chuyên mục Hỏi - Đáp

Hỏi: Theo Quy định số 205-QĐ/TW, ngày 23/9/2019 của Bộ Chính trị về việc kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ và chống chạy chức, chạy quyền, thì ***hành vi chạy chức, chạy quyền*** là gì?

Trả lời: Theo Điều 10, Quy định 205 nêu rõ: hành vi chạy chức, chạy quyền gồm các hành vi sau đây:

1. Tiếp cận, thiết lập quan hệ, hối lộ, mua chuộc người có trách nhiệm, chức vụ, quyền hạn hoặc người có liên quan nhằm mục đích có được vị trí, chức vụ, quyền lợi.

2. Tranh thủ mọi lúc, mọi nơi, nhất là các dịp lễ tết, sinh nhật và các cơ hội khác, sử dụng danh nghĩa tình cảm cá nhân hoặc danh nghĩa tổ chức, cơ quan, đơn vị, cá nhân khác để tặng quà, tiền, bất động sản, sắp xếp các hoạt động vui chơi, giải trí cho cán bộ lãnh đạo, người có thẩm quyền hoặc người có liên quan nhằm mục đích được sự ủng hộ, tín nhiệm, được vị trí, chức vụ, quyền lợi.

3. Lợi dụng các mối quan hệ thân quen hoặc sử dụng lợi thế, vị trí công tác, uy tín của người khác để tác động, tranh thủ, gây sức ép với người có thẩm quyền, trách nhiệm trong việc giới thiệu, bổ nhiệm mình hoặc người khác, “cánh hẩu” vào vị trí, chức vụ theo ý đồ cá nhân hoặc một nhóm người.

4. Lợi dụng việc nắm được thông tin nội bộ hoặc thông tin bất lợi của tổ chức, cá nhân để đặt điều kiện, gây sức ép đối với người có thẩm quyền, trách nhiệm trong việc giới thiệu, đề cử, bổ nhiệm mình.

5. Dùng lý lịch, xuất thân gia đình, thành tích công tác của bản thân để mặc cả, cài đặt điều kiện, đòi hỏi vô lý đối với tổ chức, cá nhân có thẩm quyền, trách nhiệm nhằm có được vị trí, chức vụ, quyền lợi.

6. Sử dụng các hành vi tiêu cực khác nhằm có được vị trí, chức vụ, quyền lợi.

BẢN TIN THÔNG TIN NỘI BỘ KHÁNH HÒA

Truy cập website: <https://tuyengiaokhanhhoa.vn>

Chịu trách nhiệm xuất bản:

Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Khánh Hòa

Số 6 Trần Hưng Đạo, Nha Trang, Khánh Hòa

Trưởng ban: **LÊ HỮU THỌ**

Ban biên tập:

TRẦN MỘNG ĐIỆP

PHẠM THỊ HỒNG THU

TRỊNH HOÀNG HIỆP

NGUYỄN THỊ SÂM

PHAN TẤN THANH

In 3.700 quyển, khổ 17cm x 24cm

tại Công ty Cổ phần In và Thương mại Khánh Hòa

Số 08 Lê Thánh Tôn - Nha Trang. ĐT: 0258.3510286.

Giấy phép xuất bản số 05/GP-XBBT do Sở Thông tin và Truyền thông Khánh Hòa
cấp ngày 19/4/2021. In xong và nộp lưu chiểu tháng 02/2022.